

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày 10-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Bà Trần Thị Thủy

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 27/6/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 26/7/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 12/5/1958 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông Nguyễn Văn Á (đã chết) và bà Vũ Thị T (đã chết); Vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961; có 03 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1988. Nhân thân: Năm 1978 tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, năm 1991 xuất ngũ. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2022, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Phan Bá H, sinh năm 1978 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Phan Bá L, sinh năm 1945 (bố đẻ anh H)

+ Bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1950 (mẹ đẻ anh H)

+ Chị Lê Thị H1, sinh năm 1982 (vợ anh H)

Đều ở địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện hợp theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phan Bá D, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Phan Thị V, sinh năm 2007 (con anh H)

- Cháu Phan Bá V1, sinh năm 2010 (con anh H)

Người đại diện hợp pháp của cháu V, cháu V1: Chị Lê Thị H1, sinh năm

1982 (mẹ đẻ cháu V, cháu V1)

Đều ở địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Ông Mai Đức Kh, sinh năm 1968

- Chị Mai Thị Như Q, sinh năm 1996

Đều ở địa chỉ: Thôn Ch, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Anh Tạ Văn Ph, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn L, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Ông L, bà Ch, chị H1, ông D, cháu V, cháu V1, chị Th, ông Kh, chị Q, anh Ph vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 23/11/2021, Nguyễn Văn S có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 60N7-03xx đi trên đường Thái Hà theo hướng từ xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà về nhà, khi đến đường ĐT 468 thuộc địa phận thôn M, xã Đ, huyện H, do không chú ý quan sát, không phát hiện thấy có người đang đi bộ phía trước cùng chiều, bị cáo điều khiển xe mô tô đi sát phần đường bên phải theo chiều đi, va chạm với thanh tôn sóng hộ lan (trên thanh hộ lan có gắn các tiêu phản quang báo tín hiệu giao thông) để lại vết trượt miết kích thước 13,0m x 0,28m, sau đó mất kiểm soát tiếp giáp má lốp bên trái bánh trước tương ứng với vị trí chân van va chạm với cằng sau dưới gối chân phải của anh Phan Bá H đi bộ phía trước cùng chiều làm anh H bị ngã ra đường và chết tại hiện trường; bị cáo ngã xuống đường bị mô tô đè lên, chấn thương sọ não, vỡ lún xương trán phải, dập não trán phải.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 293/KLGĐTT - PC09 ngày 02/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận nguyên nhân chết của anh Phan Bá H: “Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng giữa đỉnh chẩm, chảy máu não, chết do chấn thương sọ não”.

Bản Cáo trạng số: 54/CT-VKSHH ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Nguyễn Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Sau khi tai nạn xảy ra, trong thời gian bị cáo điều trị tại bệnh viện đã tác động đến gia đình đến thăm hỏi và tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng phí và bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000. Ông Phan Bá D và chị Lê Thị H1 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Bị cáo đã bồi thường xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Sử khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại về việc bị cáo bồi thường xong cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng, người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Đối với giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn S, xác định đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử quyết định phần án phí hình sự theo luật định

Bị cáo Sử không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn S đều khai nhận: Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 23/11/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn Yamaha Jupiter – bạc, BKS : 60N7 – 03xx, đi trên đường ĐT 468 hướng từ xã Thống Nhất về nhà ở xã Đông Đô, đi được một đoạn thì không nhớ gì nữa, sau đó bị cáo chỉ nhớ khi định hình lại mở mắt ra thì có thấy một số ánh đèn xe chiếu vào mặt, bị cáo đang nằm trên đường và bị một chiếc xe máy đè lên người, bị cáo bị ngã ra đường, chấn thương sọ não, vỡ lún xương trán phải, dập não trán phải, bị cáo không nhớ diễn biến vụ tai nạn giao thông diễn ra như thế nào; sau khi phẫu thuật não, bị cáo được mọi người kể lại cho nghe về việc khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60N7-03xx tham gia giao thông trên đường Thái Hà đã đâm vào anh Phan Bá H, hậu quả làm anh H

bị chết. Tuy bị cáo không nhớ diễn biến vụ tai nạn giao thông nhưng căn cứ vào lời khai của những người làm chứng chị Nguyễn Thị Th khai: “Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23/11/2021 chị điều khiển xe mô tô đi trên đường Thái Hà, khi cách ngã tư Văn Cẩm-Đông Đô khoảng 200m, chị phát hiện thấy sát lan can bên phải theo chiều đi từ Hưng Hà về Đông Đô có một vụ tai nạn giao thông, có hai người đàn ông nằm bất tỉnh, chảy nhiều máu (một người đàn ông nằm úp, đầu quay ra đường, chân hướng về phía vệ đường; cách người này khoảng 02m có 01 xe mô tô biển kiểm soát 60N7-03xx nằm đổ trái ở sát mép đường và đè lên chân trái người đàn ông khoảng 60 tuổi, chân phải người này vắt lên xe mô tô, chị nghe mọi người nói thì người đàn ông này tên là S ở thôn Mậu Lâm, xã Đông Đô...”; chị Mai Thị Q khai: “Khoảng 20 giờ ngày 23/11/2021, chị được chị Th nói có vụ tai nạn giao thông, chị cùng chị Th đến vị trí nơi xảy ra tai nạn thì thấy ở bên phải theo chiều vòng xuyên Đồng Tu đi xã Đông Đô có một xe máy và hai người đàn ông bị nạn, xe máy đổ trái nằm đè lên người đàn ông khoảng 60 tuổi, người này nằm ngửa và còn tỉnh; cách đuôi xe máy có người đàn ông khoảng 40 tuổi, nằm sấp bất tỉnh...”; ông Mai Đức Kh khai: “Trên đường Thái Hà, vị trí cách ngã tư Đông Đô khoảng hơn 100m về phía xã Thống Nhất, trên làn đường phải dành cho xe thô sơ có 01 người đàn ông khoảng 60 tuổi bị xe mô tô biển kiểm soát 60N7-03xx đè lên người, người này còn tỉnh và nói được vài câu, phía sau xe mô tô cách khoảng hơn 01m có một người đàn ông khoảng 40 tuổi, nằm sấp bất tỉnh...”..., lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại. Ngoài ra căn cứ các chứng cứ như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản xem xét dấu vết trên bộ quần áo mặc ngoài của bị hại; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 293/PY-PC09 ngày 02/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bản kết luận giám định số 358/KL-C09-P4 ngày 28/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Như vậy xác định hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ:

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

.....”

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ nên đã gây tai nạn giao thông đối với anh Phan Bá H, hậu quả anh H bị chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã phạm vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình, việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng mức hình phạt tương ứng với hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét, sau khi gây tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là người cao tuổi, có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; mặt khác sau khi xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào anh H, bị cáo bị ngã ra đường, bị xe mô tô đè lên người, bị chấn thương sọ não, vỡ lún xương trán phải, dập não trán phải cũng bị ngã dẫn đến chấn thương sọ não. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại (anh H) gồm: Ông L (bố đẻ anh H), bà Ch (mẹ đẻ anh H); chị H1 (vợ anh H) đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Chị H1, ông D đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Xét việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 331191018014 mang tên Nguyễn Văn S, xác định đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên áp dụng Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo:

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S là người cao tuổi nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn S: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn S và chị H1, ông D: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền: 150.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác (bị cáo đã bồi thường xong).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn S: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 331191018014 mang tên Nguyễn Văn S.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn S.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Lễ, bà Chiến, chị Hương, ông Dũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Trác